

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **339/2020/HS-ST**
Ngày: 09.12.2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Phạm Hoàng Nam**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Lê Văn Châu**

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Phương

- Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thị Lan Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Minh Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 09.12.2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 375/2020/TLST- HS ngày 25.11.2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 377/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức N - Sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không; Giới tính: N; Hộ khẩu thường trú: số 176 Tr Đ, phường Tr Đ, quận H B Tr, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Không xác định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Nguyễn Đức L (đã chết); Họ tên mẹ: Ngô Thị K; Họ tên vợ: Nguyễn Hồng Nh; Có 01 con sinh năm 2018; Danh chỉ bản số: 432 lập ngày 09/9/2020 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp.

* Tiền án, tiền sự: Không.

* Nhân thân: 01 Tiền án: Ngày 24/3/2012, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt Nguyễn Đức N 60 tháng tù về tội Cướp tài sản (đã xóa án tích).

Bị bắt quả tang ngày 09/9/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 5 giờ 15 phút ngày 09/09/2020, Nguyễn Đức N đi bộ trên phố Lê Duẩn, Hai Bà Trưng, Hà Nội, tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực cổng công viên Thống Nhất, trên phố Trần Nhân Tông, Hai Bà Trưng, Hà Nội, N gặp và mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) 200.000 đồng tiền ma túy “đá” đựng trong 01 gói nilon màu trắng. N cất giấu số ma túy vừa mua được vào trong túi quần đùi bên trái đang mặc, sau đó tiếp tục đi bộ tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 6 giờ cùng ngày, khi đi đến trước số nhà 31 phố Tuệ Tĩnh, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì N bị Tổ công tác Công an phường Nguyễn Du kiểm tra hành chính do có biểu nghi vấn. Quá trình kiểm tra N tự giác giao nộp từ túi quần đùi bên trái phía trước 01 gói nilon màu trắng kích thước 2x2,5cm bên trong có chứa các tinh thể màu trắng. Tại chỗ N khai nhận tinh thể màu trắng trên là ma túy “đá” N mua về để sử dụng. Tổ công tác đã niêm phong tang vật, đưa N cùng vật chứng về trụ sở để làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Đức N.

Tại bản kết luận giám định số 8109/KLGD-PC09 ngày 15/09/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “*Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,270 gam.*”

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đức N khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải N xác định địa điểm mua ma túy và người đàn ông đã bán ma túy cho N. Kết quả N xác định được địa điểm mua ma túy trước cổng công viên Thống Nhất trên phố Trần Nhân Tông, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho N. Do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để tiếp tục xác minh, xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 348/CT/VKS-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Đức N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ quan điểm truy tố với Nguyễn Đức N như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù từ 18 đến 24 tháng tù; Tịch thu tiêu huỷ 01 gói ma túy loại Methamphetamine khối lượng: 0,270 gam.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bằng vật chứng thu giữ của bị cáo, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,270 gam cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Đức N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khỏe con người, làm sứt mẻ đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội và ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác. Do đó cần áp dụng mức hình

phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

Khi áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: nhân thân của bị cáo trước đây có 01 tiền án: năm 2012 bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng – TP Hà Nội xử phạt 60 tháng tù về Cướp tài sản, tuy đã được xóa án tích nhưng việc tiếp tục phạm tội lần này thể hiện sự coi thường kỷ cương, pháp luật của bị cáo, do vậy cần xem xét khi xác định mức hình phạt.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, lượng ma túy bị cáo tàng trữ không nhiều, do vậy Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 gói ma túy loại Methamphetamine khối lượng: 0,270 gam thu giữ của bị cáo là chất gây nghiện bị cấm lưu hành theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải N xác định địa điểm mua ma túy và người đàn ông đã bán ma túy cho N. Kết quả N xác định được địa điểm mua ma túy trước công công viên Thống Nhất trên đường Trần Nhân Tông, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho N. Do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để tiếp tục xác minh, xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đức N** phạm tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Xử phạt: Nguyễn Đức N: 18 (Mười tám) tháng

tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09.9.2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 gói ma túy loại Methamphetamine khối lượng: 0,270 gam (01 bì giấy đã được niêm phong, có chữ ký của Giám định viên và bị cáo Nguyễn Đức N).

Tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 23/11/2020, tang vật số 38/21 giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 1 phần I Mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết: Bị cáo Nguyễn Đức N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội;
- UBND P.Tr Đ, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

PHẠM HOÀNG NAM